

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON TRĂNG CÁT

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ CHỦ ĐỀ: “CƠ THỂ CỦA BÉ”

THỜI GIAN THỰC HIỆN: 03 TUẦN (TỪ NGÀY 14/10 ĐẾN 01/11/2024)

CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - CÁC BỘ PHẬN CƠ THỂ BÉ
- CÁC BỘ PHẬN CƠ THỂ BÉ
- TRANG PHỤC CỦA BÉ

GIÁO VIÊN: Vũ Thị Nhâm
Nguyễn Thị Ngoan
Vũ Thị Hồng

NĂM HỌC : 2024 - 2025

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG CHỦ ĐỀ

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
I. LĨNH VỰC GD PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT									
2	Tích cực thực hiện bài tập. Làm được một số động tác đơn giản cùng cô: giơ tay cao, ngồi cúi người về trước, nằm giơ cao chân.	Bài tập 2: Ô sao bé không lắc	Hô hấp: Thổi bóng ĐT 1: Hai tay cầm tai nghiêng đầu về 2 bên ĐT 2: 2 tay nắm lấy eo nghiêng người sang 2 bên ĐT 3: 2 tay nắm lấy đầu gối và xoay tròn	lớp học	lớp học	Thể chất	TDS	TDS	
12	Giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo hướng thẳng	Trẻ biết giữ thăng bằng đi theo hướng thẳng	Tiết 2: Đi theo hướng thẳng TCVĐ: Về đúng nhà	lớp học	lớp học	Thể chất	CTCCĐ		
13	Trẻ giữ thăng bằng khi đi trong đường hẹp	Trẻ biết giữ thăng bằng đi trong đường hẹp	Tiết 1: Đi trong đường hẹp TCVĐ: Lăn bóng	lớp học	lớp học	Thể chất	CTCCĐ		
16	Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: biết đứng ném, tung bóng với cô.	Trẻ biết phối hợp giác quan đứng ném, tung bóng	Tiết 1: Tung bắt bóng với cô TCVĐ: Hái quả	lớp học	lớp học	Thể chất		CTCCĐ	
25	Thực hiện được cử động bàn tay, ngón tay khi cầm, gõ, bóp, đập đồ vật.	Gõ, đập, cầm, bóp đồ vật	Trò chơi: Tung bóng	lớp học	lớp học	Thể chất	CTTYTB S		
			Gõ trống	lớp học	lớp học	Thể chất		CTTY TBC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
26	Thực hiện được cử động của bàn tay, ngón tay để xếp chồng 4 -5 khối.	Trẻ thể hiện được cử động bàn tay xếp chồng 4- 5 khối	Trò chơi: Xếp chồng	lớp học	lớp học	Thể chất	CTTYTB S		
			Trò chơi: Xếp ô tô	lớp học	lớp học	Thể chất		CTTY TBS	
	Thực hiện được cử động bàn tay, ngón tay khi vẽ các nét nguệch ngoạc.	Trẻ biểu cử động các ngón tay, bàn tay vạch các nét nguệch ngoạc	Trò chơi: Vẽ đôi đũa	lớp học	lớp học	Thể chất	CTTYTB S		
			Trò chơi: Vẽ đường đi	lớp học	lớp học	Thể chất		CTTY TBS	
27	Thích nghi với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	Làm quen với chế độ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau	Làm quen chế độ 2 bữa chính, cơm nát, tôm sốt thịt, canh củ	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN		
			Làm quen chế độ 2 bữa chính, cơm nát, ốc sào thịt	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN		
			Làm quen chế độ 2 bữa chính, cơm nát, cá sốt	lớp học	lớp học	Thể chất		VS- AN	
28	Ngủ 1 giấc buổi trưa.	Giờ ngủ	Rèn trẻ ngủ chế độ 2 giấc 1 ngày, ngủ đủ giấc	lớp học	lớp học	Thể chất		VS- AN	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
			Rèn cho trẻ biết gọi cô khi đi vệ sinh	lớp học	lớp học	Thể chất		VS-AN	
			Cô hướng dẫn trẻ ngồi ngay ngắn vào bô đi vệ sinh	lớp học	lớp học	Thể chất	VS-AN	VS-AN	
			Rèn cho trẻ thói quen tự đi vệ sinh	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN		
29	Cô giáo giúp trẻ rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh đúng quy trình.	Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh	Cô giúp trẻ thao tác rửa tay	lớp học	lớp học	Thể chất		VS-AN	
			Cô cho trẻ xem hình ảnh các bước cô giúp trẻ rửa tay	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN		
			Cô dạy trẻ biết rửa tay sau khi đi vệ sinh	lớp học	lớp học	Thể chất	VS-AN	VS-AN	
30	Biết gọi cô khi bị ướt, bị bẩn.	Tập thói quen "Gọi" cô khi bị ướt, bị bẩn	Dạy trẻ gọi cô khi ướt áo	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN		
			Dạy trẻ gọi cô bị ướt khi đi vệ sinh	lớp học	lớp học	Thể chất		VS-AN	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
31	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước).	Tập tự ngồi vào bàn xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc.	Dạy trẻ cầm cốc bằng 2 tay uống nước	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN		
32	Thể hiện được nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	Trẻ thể hiện nhu cầu của mình: ăn, uống, đi vệ sinh..	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN		
33	Giáo viên giúp trẻ ra bô khi có nhu cầu vệ sinh	Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh	Dạy trẻ biết ngồi yên khi ngồi bô	lớp học	lớp học	Thể chất		VS- AN	
			Trẻ tự ra ngồi bô khi đi vệ sinh	lớp học	lớp học	Thể chất		VS- AN	
		Làm quen với rửa tay	Cô giúp trẻ thực hiện thao tác rửa tay	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN		
			Cô cùng trẻ thực hiện thao tác rửa tay	lớp học	lớp học	Thể chất	VS- AN		
	Giáo viên giúp trẻ lau mặt.	Làm quen với lau mặt	Cô cho trẻ xem hình ảnh các bước cô giúp trẻ lau mặt	lớp học	lớp học	Thể chất		VS- AN	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
34	Biết tránh một số hành động nguy hiểm	Cho trẻ xem các hành động nguy hiểm khi động vào	Cho trẻ xem các hành động nguy hiểm khi động vào (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun...)	lớp học	lớp học	Thể chất	CTTYTB C		
35	Biết tránh một số hành động nguy hiểm (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) khi được nhắc nhở.	Tuyên truyền với phụ huynh	xem Video, hình ảnh không được sờ, cầm vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) - Xem hình ảnh	lớp học	lớp học	Thể chất	CTTYTB C	CTTY TBC	
II. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC									
36	Sử dụng các giác quan để nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh	Trẻ nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh	TC: Đoán tên dụng cụ âm nhạc	lớp học	lớp học	nhận thức	CTTYT BC		
			TC: Ai đoán giỏi	lớp học	lớp học	nhận thức		CTTY TBS	
37	Sử dụng các giác quan để tìm đồ chơi vừa mới cất giấu	Tìm đồ chơi vừa mới cất giấu	TC: bạn nào xuất hiện	lớp học	lớp học	nhận thức	CTNT		
40	Biết tên một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	Tên một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	NBPB: Đôi bàn chân của bé	lớp học	lớp học	nhận thức	CTCCĐ		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
			NB: Mắt, mũi, miệng	lớp học	lớp học	nhận thức	CTCCĐ		
			NB: Đôi bàn tay của bé	lớp học	lớp học	nhận thức		CTCC Đ	
			Tiết học :NBPB: Áo màu xanh	lớp học	lớp học	nhận thức		CTCC Đ	
46	Trẻ biết tên của bản thân	Trò chuyện với trẻ về tên của trẻ.	Trò chơi: Cô hỏi bé trả lời	lớp học	lớp học	nhận thức	ĐTT		
47	Trẻ biết hình ảnh của bản thân trong gương	Bé Soi gương	Trò chơi: Tạo dáng	lớp học	lớp học	nhận thức		CTTY TBC	
48	Trẻ biết một số đồ dùng, đồ chơi của bản thân	Đồ chơi, đồ dùng của bản thân	Dạy trẻ biết quần áo của mình	lớp học	lớp học	nhận thức		CTTY TBC	
			Dạy trẻ biết quần áo mũ dép của mình	lớp học	lớp học	nhận thức	CTTYTB C		
			Dạy trẻ biết quần áo mũ dép của mình trong mùa hè	lớp học	lớp học	nhận thức		VS-AN	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ									
51	Hiểu được một số từ chỉ hành động quen thuộc.	Nghe các từ chỉ hành động quen thuộc	Dạy trẻ nghe và hiểu được từ " đi học", " các bạn, chào cô, gọi cô"...	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTTYTB C		
			Trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động: cất đồ chơi", "đưa cho cô"...	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTTYTB C		
			Trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động: " đội mũ", " mặc áo"...	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTTYTB C		
52	Thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay...	Nghe các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay...	Dạy trẻ nghe và thực hiện yêu cầu đơn giản: "đi rửa tay"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTTYTB C		
			Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		CTTY TBC	
			Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản;"xoáy cổ tay"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	VS- AN	VS- AN	
			Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản: " lấy cốc uống nước"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		VS- AN	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
			Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản: "lấy gối vào chỗ ngủ"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	VS- AN		
53	Hiểu được từ "không": dừng hành động khi nghe "Không được lấy!", "Không được sờ!"...	Nghe từ "không": dừng hành động khi nghe "Không được lấy!", "Không được sờ!"...	Dạy trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động;" không đánh bạn"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		ĐTT	
			Dạy trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động: " không được sờ vào ổ điện"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		CTTY TBC	
54	Hiểu các câu hỏi đơn giản: "Ai đây?", "Hoa gì đây?", " Cái gì đây?"...	Nghe các câu hỏi đơn giản: "Ai đây?", "Con gì đây?", " Cái gì đây?"...	Cô đặt câu hỏi: Quần áo gì đây? Bạn đang làm gì?	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	ĐTT		
56	Hiểu được lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	Trò chơi: NB khuôn mặt cười- mếu.	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTTYTB S		
57	Hiểu và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói	Trẻ nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói	Dạy trẻ nghe và hiểu yêu cầu, bước đầu thực hiện bằng lời nói của cô	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		ĐTT	
			Trẻ nghe và thực hiện yêu cầu đội mũ khi ra đường	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTNT		
59	Hiểu nội dung các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh.	Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh.	Tiết dạy: Kể chuyện Cho trẻ nghe: Vệ sinh buổi sáng	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTCCĐ		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
60	Nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: con vịt, vịt bơi, bé đi chơi...	Gọi tên con vật, hành động gần gũi	Dạy trẻ phát âm được một số từ đơn: bạn, ăn	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	ĐTT		
			Dạy trẻ phát âm được một số từ đơn: tết, đi, chơi, đẹp	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTTYTB C		
			Dạy trẻ phát âm được một số từ đơn: quần, áo, hè, nắng, mưa....	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTTYTB C		
61	Nhắc lại được tên các đồ vật, con vật, hành động gần gũi	Gọi tên các đồ vật, con vật, hành động gần gũi	Trẻ nhắc lại tên các bạn	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		CTTY TBC	
			Trẻ gọi tên trang phục mùa hè.	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		CTTY TBC	
62	Thể hiện được nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản	Dạy trẻ thể hiện nhu cầu của mình bằng lời nói	Trẻ biết nói khi muốn ra ngoài chơi " con thích đi chơi...ở đâu đó"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTTYTB S		
			Trẻ biết nói khi quần áo ướt, bẩn "cô ơi áo con ướt"	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		VS-AN	
			Tiết dạy: Dạy trẻ đọc thơ: Đi dép	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		CTCC Đ	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
			Tiết dạy: Dạy trẻ đọc thơ: Miếng xính	lớp học	lớp học	ngôn ngữ	CTCCĐ		
63	Biết mở xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	Xem tranh về lớp học, các bạn	lớp học	lớp học	ngôn ngữ		CTTY TBS	
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ									
64	Nhận ra bản thân trong gương, trong ảnh (chỉ vào hình ảnh của mình trong gương khi được hỏi).	Dạy trẻ nhận biết bản thân trong gương	Trò chơi: Soi gương	lớp học	lớp học	TCK NX H	CTTYTB S		
66	Cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh.	Biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh.	Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc vui, buồn của mình.	lớp học	lớp học	TCK NX H		CTTY TBC	
			Cho trẻ chơi tìm khuôn mặt phù hợp	lớp học	lớp học	TCK NX H		CTTY TBC	
			Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc hồi hộp của mình.	lớp học	lớp học	TCK NX H	CTTYTB C		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
			Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc sợ hãi của mình.	lớp học	lớp học	TCK NX H	CTTYTB C		
68	Trẻ biết một số thao tác đơn giản		Dạy trẻ thao tác: bế em búp bê, âu yếm. Cho trẻ xem tranh.	lớp học	lớp học	TCK NX H	CTTYTB S		
			Dạy trẻ thao tác: bế em búp bê, âu yếm, vỗ ru em cho trẻ thực hành.	lớp học	lớp học	TCK NX H		CTTY TBS	
69	Làm theo được một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	Thực hiện theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	Trẻ biết lấy khăn cho cô lau mũi	lớp học	lớp học	TCK NX H	VS-AN	VS-AN	
			Biết lấy gối nằm vào chỗ ngủ	lớp học	lớp học	TCK NX H	VS- AN		
			Biết cất gối sau khi ngủ dậy	lớp học	lớp học	TCK NX H		VS-AN	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
73	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ	Trẻ thích nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ	Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ			
			Nghe hát: Cô giáo miền xuôi	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ			
			Nghe hát dân ca: Cây ngô đồng	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ			
			Tiết dạy: Dạy KNCH: Đôi mắt xinh (Tuần 1) Tiết dạy: Dạy KNCH: Cái mũi (Tuần 3)	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ	CTCCĐ	CTCC Đ	
			Tiết dạy: Dạy KNCH: Đôi dép xinh	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ	CTCCĐ		
74	Trẻ thích vẽ, thích di màu	Trẻ thích vẽ	Tiết dạy: Bé tập di màu bạn trai, bạn gái	lớp học	lớp học	Thẩm mỹ	CTCCĐ		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
			Tiết dạy: Bé tập di màu bàn tay	lớp học	lớp học	Thảm mỹ	CTCCĐ		
75	Thích xem tranh	Thích xem tranh	Trẻ xem tranh về lớp học	lớp học	lớp học	Thảm mỹ	CTTYTB S		
			Trẻ xem tranh đồ dùng đồ chơi	lớp học	lớp học	Thảm mỹ	CTTYTB S		
			Trẻ xem tranh các bác cấp dưỡng nấu ăn	lớp học	lớp học	Thảm mỹ	CTTYTB S		
			Trẻ xem tranh mẹ và người thân, đồ dùng gia đình	lớp học	lớp học	Thảm mỹ		CTTY TBS	
	TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ								
	Trong đó: - Lĩnh vực thể chất						2	1	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
			- Lĩnh vực nhận thức				2	2	
			- Lĩnh vực ngôn ngữ				2	1	
			- Lĩnh vực TCKN-XH và thẩm mỹ + Mục 2,3,4 phần B. GDDD				4	1	
			Trong đó: - Đón trả trẻ				6	3	
			- Thể dục sáng				1	1	
			- Hoạt động CTTYT buổi sáng				10	6	
			- Hoạt động CT ngoài trời				3	1	
			- Vệ sinh - ăn ngủ				12	13	
			- Hoạt động CTTYT buổi chiều				14	15	
			Tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề				46	39	
			<i><u>Chia ra:</u> + Giờ thể chất</i>				2	1	
			+ Giờ nhận thức				2	2	
			+ Giờ ngôn ngữ				2	1	
			- Lĩnh vực TCKN-XH và thẩm mỹ				4	1	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	CHỦ ĐỀ 2: Cơ thể bé (3 tuần)		Ghi chú có sự điều chỉnh (nếu có)
							Nhánh 1+2	Nhánh 3	
							Các bộ phận của cơ thể bé	Trang phục của bé	
	TỔNG 4 LVPT hoạt động học						10	5	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Các bộ phận cơ thể	1	Từ ngày 14/10 – 18/10	Vũ Thị Nhâm	
Nhánh 2: Các bộ phận cơ thể	1	Từ ngày 21/10 – 25/10	Nguyễn Thị Ngoan	
Nhánh 3: Trang phục của bé	1	Từ ngày 28/10 - 01/11	Vũ Thị Hồng	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh “Các bộ phận cơ thể”	Nhánh “Các bộ phận cơ thể”	Nhánh “Trang phục của bé”
Giáo viên	- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục chủ đề, tuần, ngày. - Suru tầm tranh ảnh về CD Các bộ phận cơ thể bé - Nội dung các bài hát, thơ, câu chuyện về chủ đề - Xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động theo chủ đề nhánh. - Chuẩn bị đủ đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề: - Tranh ảnh, video, đồ dùng về cơ thể: tay, chân, mắt, mũi, miệng, ... - Trò chuyện với trẻ về Các bộ phận cơ thể bé	- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục chủ đề, tuần, ngày. - Suru tầm tranh ảnh về CD Các bộ phận cơ thể bé - Nội dung các bài hát, thơ, câu chuyện về chủ đề - Xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động theo chủ đề nhánh. - Chuẩn bị đủ đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề: - Tranh ảnh, video, đồ dùng về cơ thể: tay, chân, mắt, mũi, miệng, ... - Trò chuyện với trẻ về Các bộ phận cơ thể bé	- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục chủ đề, tuần, ngày. - Suru tầm tranh ảnh về CD Trang phục của bé - Nội dung các bài hát, thơ, câu chuyện về chủ đề CD - Xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động. - Chuẩn bị đủ đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu phục vụ chủ đề: Tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề như: Một số loại thực phẩm: Rau củ quả, thịt, tôm trứng,
	- Giáo viên đưa ra những yêu cầu với trẻ đơn giản, luôn gần gũi với trẻ. - Thường xuyên chú ý đến trẻ, kiên trì hướng dẫn trẻ và quan sát mọi hoạt động trong ngày của trẻ để giáo viên kịp thời điều chỉnh.		
Nhà trường	- Duyệt nội dung chuyên môn, kế hoạch bài soạn. - Bổ sung, trang bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi thực hiện theo chủ đề.	- Duyệt nội dung chuyên môn, kế hoạch bài soạn. - Tư vấn góp ý vào kế hoạch hoạt động, tạo môi trường theo chủ đề.	- Duyệt nội dung chuyên môn, kế hoạch bài soạn. - Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị dạy học cho giáo viên và trẻ.

	Nhánh “Các bộ phận cơ thể”	Nhánh “Các bộ phận cơ thể”	Nhánh “Trang phục của bé”
	- Nhà trường phân bổ học sinh đúng theo quy định lớp học. - Chuẩn bị các phương tiện thực hiện. Tư vấn, góp ý hình thức, kế hoạch chăm sóc trẻ.		
Phụ huynh	- Ủng hộ cho lớp một số nguyên học liệu, tranh ảnh để làm đồ chơi. - Trò chuyện với trẻ về Cơ thể bé - Chuẩn bị tâm thế tốt cho trẻ đến trường.	- Suu tầm tranh ảnh về CD Cơ thể bé - Suu tầm các loại lịch cũ, hoạ báo, hộp lọ... - Tạo không khí vui tươi giúp trẻ hứng thú khi đến lớp.	- Ủng hộ một số nguyên học liệu, tranh ảnh để làm đồ dùng, đồ chơi. - Kết hợp cùng với GV cung cấp cho trẻ một số kiến thức gần gũi về một số đồ món ăn, rau củ tốt cho sức khỏe.
	- Phụ huynh phối kết hợp với giáo viên rèn nề nếp, phát triển khả năng giao tiếp cho trẻ. - Thường xuyên trao đổi với giáo viên về tình hình của trẻ khi ở nhà để giáo viên có biện pháp can thiệp kịp thời. - Dành thời gian trò chuyện và cho trẻ tham gia các hoạt động cùng bố mẹ nhiều hơn.		

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

Thời gian thực hiện: 3 tuần từ ngày 14/10 – 01/11/2024

T T	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. Yêu cầu cha mẹ trẻ kí sổ xác nhận tình trạng sức khỏe của trẻ. - Trẻ nghe các bài hát theo chủ đề: Hai bàn tay của em, Chiếc bụng đói, Thanh Ngân. Bài hát cái mũi, Bé khỏe bé ngoan, Năm ngón tay xinh Năm ngón tay ngoan, Rửa mặt như mèo, Tay thơm tay ngoan. - Trẻ nghe và thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. VD: Cháu cất dép lên giá và chào bố, mẹ! - Nhánh 1+2: Trò chuyện về “Các bộ phận cơ thể bé”: Mắt con đâu? Tai con đâu? Mũi, miệng của con đâu? Chân dùng để làm gì? - Nhánh 3: Trò chuyện về “Trang phục của bé”: Hôm nay con mặc quần áo gì? Con có thích mặc váy không? Quần áo con có màu gì?..... - Đọc cho trẻ nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè: + Bài thơ: Đôi mắt, Cái lưỡi, Miệng xinh, Tâm sự của chiếc mũi, Mắt xinh. + Truyện: 5 ngón tay ngoan, Chân tay mắt miệng. + Ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố: Nu na nu nống, Tập tầm vông, 10 ngón tay, Tay đẹp. - Trò chuyện với trẻ về tên của trẻ. - Nghe các câu hỏi đơn giản: "Ai đây?", "Con gì đây?", " Cái gì đây?"... Nghe từ "không": dừng hành động khi nghe "Không được lấy!", "Không được sờ!"... - Trẻ nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói.					
2	Thể dục sáng	- Khởi động: Trẻ đi các kiểu đi: Đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi cúi người, đi nhanh, đi chậm, làm quả bóng tròn to. - Trọng động: Tập kết hợp với bài hát “em búp bê” - Hô hấp: Thổi bóng					

T T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			ĐT1: Hai tay cầm tai nghiêng đầu về 2 bên ĐT2: 2 tay nắm lấy eo nghiêng người sang 2 bên ĐT 3: 2 tay nắm lấy đầu gối và xoay tròn - Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng xung quanh lớp.					
3	Chơi - tập có chủ định	Tuần 1	<i>Ngày 14/10</i> PTTC Đi theo hướng thẳng	<i>Ngày 15/10</i> PTNT NBPB: Đôi bàn chân bé	<i>Ngày 16/10</i> PTKNXH – TM Dạy KNCH: Đôi mắt xinh	<i>Ngày 17/10</i> PTNN Truyện: Vệ sinh buổi sáng	<i>Ngày 18/10</i> PTKNXH - TM Bé tập di màu bàn tay	
		Tuần 2	<i>Ngày 21/10</i> PTNT NB: Mắt, mũi, miệng	<i>Ngày 22/10</i> PTTC Đi trong đường hẹp	<i>Ngày 23/10</i> PTKNXH - TM Dạy KNCH: Đôi dép xinh	<i>Ngày 24/10</i> PTNN Thơ: Miệng xinh	<i>Ngày 25/10</i> PTKNXH – TM Di màu bạn trai (bạn gái)	
		Tuần 3	<i>Ngày 28/10</i> PTTC Tung bắt bóng với cô	<i>Ngày 29/10</i> PTNT NB: Đôi bàn tay của bé	<i>Ngày 30/10</i> PTNN Dạy hát: Cái mũi	<i>Ngày 31/10</i> PTNT NBPB: Áo màu xanh	<i>Ngày 01/11</i> PTNN Thơ: Đi dép	
		Tuần 1	<i>Ngày 14/10</i> - Quan sát: Thời tiết - TCVD: Chạy theo hướng thẳng	<i>Ngày 15/10</i> - Trẻ nghe và thực hiện yêu cầu đội mũ khi ra đường	<i>Ngày 16/10</i> - Quan sát: Cầu trượt - TCVD: Bật tại chỗ - Chơi tự do.	<i>Ngày 17/10</i> - Quan sát: Cây đề vương	<i>Ngày 18/10</i> - Quan sát cây bông - TCVD: Trời nắng trời mưa	

T T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
4	Chơi - tập ngoài trời		- Chơi tự do	- TCVĐ: Đố cọc - Chơi tự do		- TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do	- Chơi tự do	
		Tuần 2	<i>Ngày 21/10</i> - Quan sát: Cây tóc tiên - TCVĐ: Con bọ dừa - Chơi tự do	<i>Ngày 22/10</i> - Quan sát: Ngựa bập bênh - TCVĐ: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do	<i>Ngày 23/10</i> - Quan sát cầu thang (Xếp hàng khi đi cầu thang) - TCVĐ: Xâu vòng tặng bạn - Chơi tự do	<i>Ngày 24/10</i> - Đạo chơi, quan sát bầu trời - TCVĐ: Trời nắng, trời mưa - Chơi với vòng, bóng, phấn, lá cây.	<i>Ngày 25/10</i> - Quan sát cây hoa mười giờ - TCVĐ: Gieo hạt - Chơi tự do	
		Tuần 3	<i>Ngày 28/10</i> - Quan sát: Cây mẫu đơn - TCVĐ: Bò chui qua cổng - Chơi tự do	<i>Ngày 29/10</i> - Quan sát cây bông - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do	<i>Ngày 30/10</i> - Quan sát: Cây lưỡi hổ - TCVĐ: Ai giỏi nhất - Chơi tự do	<i>Ngày 31/10</i> - Quan sát thời tiết - TCVĐ: Cắp cua bỏ giỏ - Chơi tự do.	<i>Ngày 01/11</i> - Quan sát hoa bông - TCVĐ: Cáo ơi ngủ à - Chơi tự do	
		Khu vực chơi	Mục đích – Yêu cầu		Nội dung chơi		Chuẩn bị	Ghi chú

T T	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
5	Chơi tập theo ý thích buổi sáng	a. Thao tác vai	- Trẻ bắt chước một số công việc của mẹ: Khuấy đảo thức ăn, Bế em, cho em ăn, ru em ngủ, cho em uống nước, rửa mặt cho em, đặt em vào xe đẩy em đi chơi, mặc áo, đi tất, đội mũ cho em. - Biết thay quần áo, phơi quần áo, đẩy xe cho em đi chơi. - Giao tiếp trò chuyện với cô, với bạn.	Dạy trẻ thao tác: bế em búp bê, âu yếm. Cho trẻ xem tranh. * Nhánh 1: - Trẻ biết âu yếm, trò chuyện, chăm sóc em bé, cho em uống nước,rửa mặt, mặc áo, đi tất, đội mũ, đẩy em đi chơi... * Nhánh 2: Chăm sóc em bé: Bế em, cho em ăn, ru em ngủ, ... * Nhánh 3: Nấu ăn: Khuấy đảo thức ăn, cho ra đĩa và đặt trên bàn, tập chào mời mọi người. * Nhánh 4: Tập thay quần áo, tắm rửa, kẹp phơi quần áo cho em, ru em ngủ.		- Giường, búp bê, khăn, chậu, đồ dùng cá nhân, xe đẩy, kẹp quần áo... - Đồ chơi nấu ăn: bếp ga, nồi, bát thìa đũa, tôm cua cá, rau củ quả, bàn ghế thấp phù hợp với trẻ - Góc chơi sạch sẽ, thoáng mát.		
			* Xâu hạt: - Trẻ có kỹ năng nhón, nhặt đồ vật, cầm đầu dây luồn qua hạt và kéo lên thành sợi dài (xâu theo ý thích hoặc theo yêu cầu của cô) - Trẻ biết xâu dây lên bảng và không bỏ mũi.	* Nhánh 1: - Xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ. - Cầm dây xâu trên bảng tạo hình các đồ chơi (Váy, áo, quần..) - Xoay vặn nắp chai tạo thành các các bộ phận cơ thể. * Nhánh 2: - Xâu hạt, xâu vòng tặng bạn		- Hạt xâu, các hình học, lá, hoa, áo, mũ, hình ngôi sao có lỗ xâu (xanh, đỏ, vàng) - Dây xâu dài, ngắn khác nhau. - Rổ đựng. - Bảng luồn dây đồ chơi. - Chai, nắp chai theo màu. - Ốc vít đồ chơi, hộp có nắp.		

		b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Luyện tập sự khéo léo của các ngón tay.	- Luồn dây khâu trên bảng không bỏ mũi - Xoay, vặn nắp chai theo yêu cầu của cô (Theo màu) *Nhánh 3: - Lắp xoáy ốc vít. - Khâu hình cái mũ, quả bóng - Tập mở, đóng nắp hộp - Khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Địa điểm cho trẻ ngồi khâu sạch sẽ thoáng mát.	
			* Nhận biết màu sắc, hình dạng. - Trẻ phân loại một số đồ dùng, đồ chơi theo màu sắc, hình dạng. - Trẻ biết chọn đúng hình để so sánh và ghép đúng theo mẫu - Trẻ nói tên và lấy, cất đúng đồ chơi màu sắc và hình dạng theo yêu cầu của cô.	* Nhánh 1: - Trò chơi so màu: Trẻ gắn đồ dùng (Váy, áo, mũ) có màu sắc tương ứng lên bảng. - Chơi so hình: Chọn hình đồ dùng, đồ chơi, ... ướm và gắn hình vào đúng các khuôn có sẵn với hình tương ứng. * Nhánh 2, nhánh 3: - Phân loại các bộ phận cơ thể. - Chơi so hình: Chọn hình, so sánh và ghép đúng bảng có khuôn sẵn.	- Bảng có các hình ảnh rõ ràng để gắn các hình ảnh tương ứng với màu sắc hình, hình dạng các hình để gắn. - Váy, áo, mũ, ô tô, bập bênh, ... có 3 màu cơ bản (xanh, đỏ, vàng) để trẻ phân biệt màu sắc. - Một số bộ phận cơ thể: Tai, tay, mắt, mũi, miệng, chân, ... - Đồ dùng, đồ chơi đủ cho số lượng trẻ chơi. - Góc chơi sạch sẽ, thoáng mát.	

		* Nhận biết, phân loại một số đồ dùng, đồ chơi. - Trẻ biết chọn đồ chơi quen thuộc, đồ chơi chuyển động, đồ chơi lắp ghép, XD, đồ chơi yêu thích để gắn lên bảng . - Trẻ phân biệt được một số hành vi tốt –xấu	* Nhánh 1, Nhánh 2: Tìm và gắn các bộ phận cơ thể * Nhánh 3: Suru tầm 1 số trang phục cho bé	- Bảng, hình ảnh đồ chơi: quần áo, mũ, bộ phận cơ thể, một số món ăn. - Một số hình ảnh bé sử dụng đồ chơi đúng cách - chưa đúng cách, mặt cười, mặt mếu. - Bảng gài - Rổ đựng, móc treo đồ dùng. - Đầy đủ đồ dùng theo số lượng trẻ chơi trong góc.	
		* Nhận biết kích thước to, nhỏ, hình dạng: - Trẻ có kỹ năng xếp lồng tháp to dần, nhỏ dần 1 cách khéo léo. - Trẻ có kỹ năng lồng hộp theo yêu cầu. - Trẻ biết cách xếp chồng, xếp cạnh những viên gạch. Biết xếp các khối hộp để tạo thành đường đi.	- Trẻ lồng tháp theo thứ tự to dần, nhỏ dần - Lồng hộp vuông, tròn. - Trẻ xếp đường đi, tường bao xung quanh. - Xếp chồng khối xếp thành ngôi nhà.	- Bộ đồ chơi lồng tháp - Bộ lồng hộp tròn, vuông. - Gạch nhựa, các loại khối xếp, đồ chơi lắp ghép. - Đồ dùng đồ chơi sạch sẽ, đảm bảo và đủ về số lượng trẻ.	

			* Góc tạo hình: - Làm quen với sáp màu, biết di màu vào tranh rỗng không di màu ra ngoài - Trẻ làm quen với đất nặn, vẽ, xé.	* Nhánh 1, Nhánh 2: Di màu bàn chân, bàn tay, in, di màu mắt, mũi, miệng - In hình bàn tay, bàn chân * Nhánh 3: - Di màu quần áo, bạn trai, bạn gái - Chấm màu bằng ngón tay, bông tăm, quân in. - Dán trang trí cái váy	- Tranh mẫu của cô - Tranh rỗng cho trẻ - Sáp màu, màu nước, dầu in hình, đất nặn, giấy màu, giấy in, khăn lau đủ cho trẻ. - Quân in, bông tăm, màu nước, bàn ngồi vừa tầm với trẻ. - Đồ dùng đủ cho số lượng trẻ chơi trong góc chơi.	
		c. Nghệ thuật	* Góc âm nhạc: - Trẻ tập sử dụng các dụng cụ âm nhạc; micro, trống lắc, xác xô, biết hát và biểu diễn những bài hát đã thuộc. - Thực hiện được vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay để múa dẻo	- Âm nhạc: Trẻ hát, gõ đệm trống, xác xô bài hát về chủ đề - Múa theo cô, nhún nhảy theo ý thích với 1 bản nhạc hoặc bài hát trẻ được nghe.	- Trống lắc, xác xô, micro, mũ múa, tóc giả, trang phục biểu diễn... (bài hát: Cái mũi, 10 ngón tay, hai bàn tay của em, ...VD: Hai bàn tay của em)	
			* Thư viện của bé: - Trẻ biết lật mở từng trang sách, biết cầm sách đúng để xem tranh, bộ sưu tập, ảnh album về chủ đề. - Xem sách xong trẻ biết cất sách lên giá.	- Xem sách, truyện tranh, cùng cô làm album về chủ đề - Tập kể chuyện sáng tạo qua tranh với sự giúp đỡ của cô. - Xem sách, tranh, album chủ đề. - Trẻ xem tranh về lớp học - Trẻ xem tranh đồ dùng đồ chơi	- Truyện tranh, tranh ảnh, thú nhồi bông, con rối, sách báo có hình ảnh bé và các bạn, đồ dùng đồ chơi ở lớp. - Góc sách, bàn phù hợp với trẻ. - Địa điểm góc sách yên tĩnh.	

				- Trẻ xem tranh các bác cấp dưỡng nấu ăn. - Trẻ xem tranh mẹ và người thân, đồ dùng gia đình.		
		d. Vận động	- Trẻ biết lăn bóng, ống, lăn hộp - Biết bò và đi hướng thẳng trong đường hẹp - Biết chơi các trò chơi phát triển cơ tay: Tập tạ, bơm bóng, thả bóng... - Biết đi trong đường hẹp.	- Trẻ lăn ống, lăn hộp. - Thả bóng đích dắc. - Đi theo hiệu lệnh - Bò thẳng hướng trong đường hẹp. - Đi trong đường hẹp	- Ống lăn, hộp, bóng - Ống thả theo đường đích dắc, các loại bóng - Sắc xô.. - Đường hẹp	
		- Giáo viên đưa ra những yêu cầu với trẻ đơn giản, luôn gần gũi với trẻ. - Thường xuyên chú ý đến trẻ, kiên trì hướng dẫn trẻ và quan sát mọi hoạt động trong ngày của trẻ để giáo viên kịp thời điều chỉnh.				
6	Vệ sinh, ăn, ngủ	- Làm quen chế độ 2 bữa chính, cơm nát, tôm sốt thịt, canh củ - Làm quen chế độ 2 bữa chính, cơm nát, ốc sào thịt - Cô hướng dẫn trẻ ngồi ngay ngắn vào bô đi vệ sinh - Rèn cho trẻ thói quen tự đi vệ sinh - Cô cho trẻ xem hình ảnh các bước cô giúp trẻ rửa tay - Cô dạy trẻ biết rửa tay sau khi đi vệ sinh - Dạy trẻ gọi cô khi ướt áo - Dạy trẻ cầm cốc bằng 2 tay uống nước				

			- Trẻ thể hiện nhu cầu của mình: ăn, uống, đi vệ sinh.. - Cô giúp trẻ thực hiện thao tác rửa tay - Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản; "xoáy cổ tay" - Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản: "lấy gối vào chỗ ngủ" - Trẻ biết lấy khăn cho cô lau mũi - Biết lấy gối nằm vào chỗ ngủ - Nghe hát: Chiếc đèn ông sao - Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học - Nghe hát: Cô giáo miền xuôi - Nghe hát dân ca: Cây ngô đồng - Rèn cho trẻ biết gọi cô khi đi vệ sinh - Cô hướng dẫn trẻ ngồi ngay ngắn vào bô đi vệ sinh - Cô giúp trẻ thao tác rửa tay - Cô dạy trẻ biết rửa tay sau khi đi vệ sinh - Dạy trẻ gọi cô bị ướt khi đi vệ sinh - Dạy trẻ biết ngồi yên khi ngồi bô - Trẻ tự ra ngồi bô khi đi vệ sinh - Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản: " lấy cốc uống nước" - Trẻ biết nói khi quần áo ướt, bản "cô ơi áo con ướt" - Biết cất gối sau khi ngủ dậy.					
7	Chơi tập theo ý thích	Tuần 1	Ngày 14/10 - Cho trẻ xem các hành động nguy hiểm khi động vào (phích nước nóng,	Ngày 15/10 - Dạy trẻ biết quần áo mũ dép của mình	Ngày 16/10 - Dạy trẻ nghe và hiểu được từ " đi học", " các bạn, chào cô, gọi cô"...	Ngày 17/10 - Truyện: Năm ngón tay ngoan. - Trò chơi lộn cầu vòng.	Ngày 18/10 - Liên hoan văn nghệ. - Nêu gương bé ngoan	

	buổi chiều		bàn là, bếp đang đun... xem Video, hình ảnh không được sờ, cầm vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) - Xem hình ảnh	- TC: Đoán tên dụng cụ âm nhạc	Trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động: cất đồ chơi", "đưa cho cô"... Trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động: " đội mũ", " mặc áo"... - Đọc thơ: Đôi mắt			
		Tuần 2	Ngày 21/10 - Dạy trẻ nghe và thực hiện yêu cầu đơn giản: "đi rửa tay"	Ngày 22/10 - Dạy trẻ nhận biết bạn trai bạn gái trong giờ học, giờ chơi.... - Làm quen bài đồng dao: Tay đẹp	Ngày 23/10 - Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc hồi hộp của mình. Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc sợ hãi của mình. - Làm quen bài đồng dao: Kéo cưa lừa sẻ	Ngày 24/10 - Dạy trẻ phát âm được một số từ đơn: tết, đi, chơi, đẹp Dạy trẻ phát âm được một số từ đơn: quần, áo, hè, nắng, mưa.... - Nghe một số câu chuyện “ Đôi bạn tốt, Chiếc đu màu đỏ.”	Ngày 25/10 - Liên hoan văn nghệ. - Nêu gương bé ngoan	
			Tuần 3	Ngày 28/10 - " xem Video, hình ảnh không được sờ,	Ngày 29/10 - Trẻ nhắc lại tên các bạn	Ngày 30/10 - Dạy trẻ biết quần áo của mình	Ngày 31/10	Ngày 01/11 - Liên hoan văn nghệ

			cầm vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) - Xem hình ảnh - Trò chơi : Con màu theo yêu cầu của cô	Trẻ gọi tên trang phục mùa hè. - Trò chơi: Bé nào tìm giỏi	Dạy trẻ nghe, hiểu và thực hiện yêu cầu đơn giản Dạy trẻ nghe và hiểu được từ chỉ hành động: " không được sờ vào ổ điện" - Chơi trò chơi: Tập tầm vông	- Trẻ tự cảm nhận được cảm xúc vui, buồn của mình. Cho trẻ chơi tìm khuôn mặt phù hợp - Nghe chuyện: Tay chân mắt mũi miệng	- Nêu gương bé ngoan	
--	--	--	---	---	--	---	----------------------	--

HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN